

Biên Hòa, ngày 16 tháng 11 năm 2022.

Số: 2009/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2799/2022/TLST-VHNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Người yêu cầu:

+ Bà Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1978;

+ Ông Trần Xuân H1, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: 90/87, khu phố A, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông H1 chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố Biên Hoà (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02/1998 ngày 13/01/1998), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu Thẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay bà H và ông H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc Thận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 04 con chung con chung là: Trần Xuân Cẩm Th, sinh ngày 11/12/1997; Trần Xuân Khánh L, sinh ngày 07/04/1999; Trần Xuân Th, sinh ngày 04/01/2003 và Trần Minh Tr, sinh ngày 07/06/2006.

Ly hôn, bà H và ông H1 thỏa Thận giao con chung Trần Minh Tr cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Tạm thời ông H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các con Trần Xuân Cẩm Th, Trần Xuân Khánh L, Trần Xuân Th đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà H và ông H1 tự thỏa Thận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Xuân H1 phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Xuân H1 Thận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 04 con chung con chung là Trần Xuân Cẩm Th, sinh ngày 11/12/1997; Trần Xuân Khánh L, sinh ngày 07/04/1999; Trần Xuân Th, sinh ngày 04/01/2003 và Trần Minh Tr, sinh ngày 07/06/2006.

Ly hôn, bà H và ông H1 thỏa Thận giao con chung Trần Minh Tr cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Tạm thời ông H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông H1 được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Đối với các con Trần Xuân Cẩm Th, Trần Xuân Khánh L, Trần Xuân Th đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động lao động nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà H và ông H1 tự thỏa Thận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Xuân H1 phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai Th tạm ứng lệ phí số 0004503 ngày 25/10/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND P. Q, TP. Biên Hoà (1)
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng